



## LÝ LỊCH KHOA HỌC

### I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: **NGUYỄN DUY KHANG**

Ngày, Năm sinh: 25/12/1979

Quê quán: Vĩnh Tường, Tx. Vị Thanh, Hậu Giang

Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc: 268D, Nguyễn Văn Lân, Khóm 5, Phường 8, Tp. Vĩnh Long, Vĩnh Long

Điện thoại liên hệ: 0868436347

Chức vụ:

Ngạch viên chức: Giảng viên chính

Trình độ chuyên môn cao nhất: Tiến sĩ

Giới tính: Nam

Nơi sinh: Hòa Lựu – Vị Thanh- Hậu Giang

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Email: ndkhang@ctu.edu.vn

Đơn vị công tác: Bộ môn Ngôn ngữ và Văn hóa Anh

Thâm niên công tác: 18 năm

### II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

#### 1. Đại học

Hệ đào tạo: Chính quy

Ngành học chuyên môn: Anh văn

Nơi đào tạo: Trường ĐH Cần Thơ

Năm tốt nghiệp: 2002

#### 2. Thạc sĩ

Thời gian đào tạo: 3 năm

Chuyên ngành đào tạo: LL&PP dạy tiếng Anh

Tên luận văn: The impact of Encouraging-Activating-Involving-Assisting (EAIA) Activities on writing performance and students' self-regulated learning.

Năm được cấp bằng: 2010

Nơi đào tạo: Trường ĐH Cần Thơ

#### 3. Tiến sĩ

Thời gian đào tạo: 4 năm

Chuyên ngành đào tạo: Sư phạm Khoa học Xã hội

Tên luận án: Problematizing significant learning at University of Gdansk. The international student perspectives.

Năm được cấp bằng: 2017

Nơi đào tạo: Trường Đại học Gdansk

#### 4. Ngoại ngữ

### III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

## 1. Các hoạt động chuyên môn đã thực hiện.

Thời gian	Nơi công tác	Công việc đảm trách
09/2002 – 08/2004	Trường Cao đẳng Cộng đồng Kiên Giang	Cán bộ ngoại vụ tại Phòng Tổ chức hành chính
09/2004 – 08/2011	Trường Cao đẳng Cộng đồng Kiên Giang	Giảng viên tiếng Anh tại Bộ môn tiếng Anh
09/2006 – 12/2009	Trường Cao đẳng Cộng đồng Kiên Giang	Học lấy bằng Thạc sỹ tại Đại học Cần Thơ
09/2011 – 08/2019	Trường Cao đẳng Cộng đồng Vĩnh Long	Giảng viên tại Khoa Ngoại ngữ
10/2013 – 06/2017	Trường Cao đẳng Cộng đồng Vĩnh Long	Học lấy bằng tiến sỹ tại Cộng hòa Ba Lan
04/2018 – nay	Trường Cao đẳng Cộng đồng Vĩnh Long	Giảng viên chính tại Khoa Ngoại ngữ
09/2019 – nay	Trường Đại học Cần Thơ	Giảng viên chính tại Bộ môn Ngôn ngữ và Văn hóa Anh

## 2. Hướng dẫn luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ.

STT	Tên học viên	Tên đề tài	Năm bảo vệ
01	Nguyễn Văn Hậu	EFL Teachers' Practices of Teaching Functional Words to Young Learners: A case at an English Center	2019
02	Nguyễn Anh Thu	Challenges EFL Learners Face When Writing at B1 Level and their Causes	2019
03	Trần Tố Quyên	High School EFL Teachers' Understanding and Application of Strategies to Maximize Students' Use of English in Speaking Classes	2019

## IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

### 1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã thực hiện.

STT	Tên đề tài nghiên cứu/lĩnh vực áp dụng	Năm hoàn thành	Đề tài cấp(Cơ sở, bộ, ngành, trường)	Trách nhiệm tham gia trong đề tài
01	Quản lý người nước ngoài	2005	SKKN Cấp Trường	Chủ nhiệm
02	Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo môn Tiếng Anh	2006	SKKN cấp Trường	Chủ nhiệm
03	Điều tra nhu cầu phát triển nguồn nhân lực Phú Quốc và phát triển năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên	2007	Dự án ACDI/VOCA do Hoa Kỳ tài trợ	Thành viên tổ nghiên cứu
04	Vận dụng công nghệ thông tin vào giải quyết vấn đề lớp có đông học	2010	SKKN cấp Trường	Chủ nhiệm
05	Đánh giá nhu cầu nhằm tăng cơ hội việc làm cho sinh viên Trường Cao đẳng Cộng đồng Vĩnh Long	2011	Dự án do tổ chức WUSC Canada tài trợ	Thành viên tham gia thiết kế công cụ và thu thập số liệu, phỏng vấn doanh nghiệp và sinh viên
06	Tác động của công cụ tương tác trong giảng dạy tiếng Anh đối với khả năng	2012	Đề tài cấp Khoa	Chủ nhiệm đề tài

học tập độc lập môn ngữ pháp của sinh viên			
--	--	--	--

## 2. Sách và giáo trình xuất bản

STT	Tên sách	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Số ISBN	Tác giả	Đồng tác giả

## 3. Các công trình nghiên cứu khoa học đã công bố.

### *Xuất bản tiếng Anh*

#### *Peer-reviewed articles*

1. **Nguyễn Duy Khang**, Phan, T. T. Vân, and Duong, T. N. Ngân. (2018). “How languages are learned”: Revisiting the phenomenon of learners being oppressed in the English classrooms from the view of critical pedagogy. *Beyond Philosophy*. 15(2). 129 – 147. (Đã xuất bản)
2. **Nguyễn Duy Khang**. (2018). New Application of Raymond Padilla’s Unfolding Matrix in Framing Qualitative Data and the Follow-up Activities for Educational Research. *Journal of International Qualitative Methods*. Available at <http://journals.sagepub.com/doi/metrics/10.1177/1609406918786820> (Đã xuất bản)
3. **Nguyễn Duy Khang**. (2018). Today’s teachers’ CEFR competence in the classroom – a view of critical pedagogy in Vietnam. *Theoria Et Historia Scientiarum*, 15, 121. Available at <http://dx.doi.org/10.12775/ths.2018.009> (Đã xuất bản)
4. **Nguyễn Duy Khang**. (2017). Exploiting the values of negative feedback from students' reflections as an innovative approach for pedagogical professional development. *International Journal of Pedagogy, Innovation and New Technologies(IJPINT)*, 4 (1), 16-26. (Đã xuất bản)
5. Phan Thị Tuyết Vân and **Nguyễn Duy Khang**. (2017). The signals of being oppressed and the oppressors in the teachers’ perception of education. A case study of Vietnam from critical theories. *Journal of Society Register*, 1(1), 107-122 (Đã xuất bản)
6. **Nguyễn Duy Khang**. (2017). Action Research about Students’ Significant Learning in Higher Education: one of the Valuable Tools for Pedagogical Professional Development. *VNU Journal of Science: Educational research*. 33(2): 39-51. DOI:10.25073/2588-1159/vnuer.4077 (Đã xuất bản)
7. **Nguyễn Duy Khang** and Phan, T. T. Vân (2016). Vietnamese Immigration in Poland: Issues of Education and Integration for Children? *Journal of Issues in Early Education*. 4(35)/ ROK XII 2016. 127-144. DOI:10.5604/01.3001.0009.7639 (Đã xuất bản)
8. **Nguyễn Duy Khang** & Phan, T. T. Vân. (2016). An investigation to Vietnamese educational system: a view from history and Paulo Freire’s Pedagogy of the Oppressed. *Papers of Social Pedagogy*. 1(4)/2016. 82 – 98. (Đã xuất bản)
9. **Nguyễn Duy Khang** and Phan, T. T. Vân (2016). Issues in Educating Children: What should be cared by the parents? *Papers of Social Pedagogy*. 2(5)/2016. 30 – 50. (Đã xuất bản)
10. **Nguyễn Duy Khang** (2015). From “Letter to a Teacher”: seeking the implied portraits of a good teacher. A Vietnamese father’s perspective. *Issues in Early Education*. 1(28)/Rok XI-2015. 128 - 139. (Đã xuất bản)
11. **Nguyễn Duy Khang**, Phan, T. T. Vân and Lý, T. A. Nguyệt (2011). The Effectiveness of Activities for Teaching EFL Writing in a Context of Vietnam. *Journal of NELTA*. 16(1-2)/2011. 82 – 96. (Đã xuất bản)
12. **Nguyễn Duy Khang** (2010). Teachers' Perceptions about Readability and Modification of Authentic Texts Chosen for Teaching Reading in the Vietnamese Context. *Journal of NELTA*. 15(1-2)/2010. 89 – 97. (Đã xuất bản)

### *Book chapters*

13. **Nguyễn Duy Khang** (2016). Characteristics of a good teacher: A case study at University of Gdańsk. Academic Collection entitled “Challenges and Trends of Social Sciences”. Institute of Political Science, Faculty of Social Sciences, University of Gdańsk. 301-328. (ISBN: 978-83-64970-11-5) (Đã xuất bản)
14. **Nguyễn Duy Khang** and Phan T. T. Vân (2016). The New Movement of Family Structures in Vietnam and its Effects to Education. The resources of the family - education, counseling, and social work (zasoby rodziny - wychowanie, poradnictwo, praca socjalna). Editors: Eliza Czerka- Fortuna, Katarzyna Kmita-Zaniewska, Alicja Zbierzchowska. WN Katedra: Gdańsk .552 – 561 (ISBN: 978-83-65155-37-5) (Đã xuất bản)
15. **Nguyễn Duy Khang** and Phan, T. T. Vân (2016). “Values” of the University and an Investigation to the “Core Values” of University Commitments in Vietnam. The journal of humanities of the SHEE «Pereyaslav-Khmelnytskyi State Pedagogical University. Collection of scientific works. Publication 36 - Volume 1 (17). 429 – 435. (ISBN: 978-966-2760-32-3) (Đã xuất bản)

### *Conferences*

1. Hà Hoàng Quốc Thi, **Nguyễn Duy Khang** and Đào Thị Hồng Vân (2019). Teachers' Innovative Teaching in the Language Classrooms with Online Educational Tools. Presentation at the 17th Asia TEFL International Conference from June 27 to 29, 2019 in Bangkok, Thailand.
2. Phan Thị Tuyết Vân and **Nguyễn Duy Khang** (2018). Conference workshop: “Analyzing process for qualitative data collection using the unfolding matrix”. Proceedings at 4th International VietTESOL Conference on Inspiration and Success for All Learners on December 7 -8, 2018 in Ho Chi Minh city, Vietnam
3. Đào Thị Hồng Vân and **Nguyễn Duy Khang** (2018). Conference presentation: “Educational Innovation: Factors Preventing the Process of Changing Roles in the Classroom of EFL Teachers and Learners”. Proceedings at 4th International VietTESOL Conference on Inspiration and Success for All Learners on December 7 -8, 2018 in Ho Chi Minh city, Vietnam
4. **Nguyễn Duy Khang** and Phan Thị Tuyết Vân (2018). Conference presentation: “Today Teachers” of English from critical pedagogy – a case study from students’ perspectives. Proceedings at the National Conference on The teaching and learning foreign languages as job requirements in the modern age On July 20th, 2018 at Van Hien University, Ho Chi Minh city, Vietnam.
5. **Nguyễn Duy Khang** (2018). Tham luận: Phương pháp giảng dạy vì khả năng thực học và học có ý nghĩa phù hợp với năng lực người học – một định hướng của giáo dục phản biện. [Conference presentation: Teaching for significant learning which would be suitable for learners’ learning capacity – an orientation of critical pedagogy]. Tham luận in trong kỷ yếu Hội thảo quốc tế về “Phát triển chương trình đào tạo và sử dụng phương pháp dạy học thành công: kinh nghiệm - định hướng” vào tháng 6 năm 2018 tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Hậu Giang.
6. **Nguyễn Duy Khang** (2018). Tham luận: Bàn về một số năng lực của người cán bộ quản lý giáo dục ở trường phổ thông trước yêu cầu đổi mới. [Proceedings: Some competencies of the educational managers in high school for the requirements of renovation in education] Tham luận in trong kỷ yếu Hội thảo công tác quản lý trường THPT đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông khu vực đồng bằng sông Cửu Long ngày 30 tháng 3 năm 2018.
7. **Nguyễn Duy Khang** (2017). Invited speaker at EU Education Fair 2017 organized by all members of European Union on October 30, 2017 in Ho Chi Minh city, Vietnam.
8. **Nguyễn Duy Khang** (2017). Transforming to critical pedagogy in English language teaching from the educational view of the oppressors – an empirical study from reflecting the perspectives of Paulo Freire, Jacques Rancière and Gert Biesta. Proceedings at the International Conference on renovating pedagogical approaches and experience in teaching and learning foreign languages in October, 2017 at Ha Noi University, Ha Noi, Vietnam.

9. **Nguyễn Duy Khang** (2017). Conference presentation: ELT teachers' adoption of Fink's taxonomy to facilitate pedagogical students' significant learning. Proceedings for a presentation in The 8th International TESOL in SEAMEO RETRAC on August 10 – 11, 2017
10. **Nguyễn Duy Khang** and Phan Thi Tuyet Van. (2016). Conference presentation: International Students: A story of teaching and learning in the Practicum Process of PhD Program at University of Gdańsk. International conference about the world of Imagination (Human in the context) in September 2016, Gdańsk, Poland.
11. **Nguyễn Duy Khang** (2015). Conference presentation and panel leader in the 1 st International Conference about Pedagogy and Political Sciences. Presentation: Effective teaching: a case study from a course of Creativity in Education at University of Gdańsk
12. **Nguyễn Duy Khang** and Phan Thi Tuyet Van. (2015). Conference presentation: The new movement of family structures in Vietnam and its effects to education. National Science Conference about Family resources in Education in April 2015 in Gdańsk, Poland.

#### ***Xuất bản tiếng Việt***

1. Nguyễn, D. Khang (2017). Giáo viên dạy giỏi - Cái nghiệp, hư danh và bệnh thành tích (Good teacher - The fate (/karma/expensive), the fake fame, and achievement obsession). Báo Điện tử Giáo dục Việt Nam đăng ngày 13 tháng 02 năm 2017.
2. Nguyễn, D. Khang (2017). Tại sao tư duy phản biện trong giáo dục rất khó thực hiện ở Việt Nam? (The reasons why critical thinking cannot be applied in Vietnam. Báo Điện tử Giáo dục Việt Nam đăng ngày 19 tháng 05 năm 2017.

#### **4. Lĩnh vực nghiên cứu khoa học chính.**

<b>STT</b>	<b>Tên lĩnh vực nghiên cứu chính</b>
1	Khoa học giáo dục, sư phạm học, đào tạo, lý luận dạy học...
2	Nghệ thuật giảng dạy, phương pháp giảng dạy theo giáo dục phản biện
3	Nghiên cứu khoa học trong giáo dục, kỹ năng ngôn ngữ
4	Ứng dụng CNTT vào giảng dạy
5	Phát triển nghề nghiệp chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp

**Xác nhận  
của trường Đại học Cần Thơ**

***Cần Thơ, ngày 31 tháng 01 năm 2020***  
(Người kê khai ký tên  
và ghi rõ họ tên)

**Nguyễn Duy Khang**